USD 259 WICHITA PUBLIC SCHOOLS
2026-2027

LỊCH LÀM VIỆC 198 NGÀY
(TRỢ GIẢNG / TRỢ GIẢNG HỖ TRỢ)

THÁNG		NGÀY
THÁNG 8	Bắt đầu làm việc	5
	Định hướng học sinh mới (lớp 6–12)	12
	Ngày học Đầu tiên	13
THÁNG 9	Nghỉ lễ Lao động	7
THÁNG 11	Nghỉ Thu	24–27
THÁNG 12	Nghỉ Đông	21–31
THÁNG 1	Nghỉ Tết Dương lịch	1
	Nghỉ lễ Martin Luther King, Jr.	18
THÁNG 3	Nghỉ Xuân	15–19
THÁNG 5	Ngày học cuối cùng	25
	Ngày làm việc cuối cùng	26

CÁC NGÀY NGHỈ CÓ LƯƠNG – 10

Nghỉ Thu (2 ngày)	26, 27 tháng 11
Nghỉ Đông (3 ngày)	24, 25, 31 tháng 12
Nghỉ Tết Dương lịch	1 tháng 1
Nghỉ lễ Martin Luther King Jr.	18 tháng 1
Nghỉ xuân (3 ngày)	15, 16, 17 tháng 3

Nhân viên thuộc lịch làm việc 198 ngày sẽ **không** làm việc và không được trả lương vào các ngày nghỉ bù ngày họp phụ huynh–giáo viên. Tuy nhiên, nếu họ làm việc trong các ngày họp phụ huynh-giáo viên, họ sẽ được trả lương. Lịch làm việc 198 ngày bao gồm 188 ngày làm việc và 10 ngày nghỉ có lương.

CHÚ GIẢI LỊCH	
____	Ngày không làm việc của nhân viên làm việc theo lịch 198 ngày
(__)	Văn phòng hành chính đóng cửa
☐	Ngày bồi dưỡng chuyên môn toàn học khu
⬭	Ngày làm việc chuyên môn (không giảng dạy)

THÁNG 07 NĂM 2026

T2	T3	T4	T5	T6
		1	2	(3)
(6)	7	8	9	(10)
13	14	15	16	(17)
20	21	22	23	24
27	28	29	30	31

THÁNG 08 NĂM 2026

T2	T3	T4	T5	T6
3	4	**5**	**6**	**7**
10	**11**	**12**	13	14
17	18	19	20	21
24	25	26	27	28
31				

THÁNG 09 NĂM 2026

T2	T3	T4	T5	T6
	1	2	3	4
(7)	8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	23	24	25
28	29	30		

THÁNG 10 NĂM 2026

T2	T3	T4	T5	T6
			1	2
5	6	7	8	9
12	13	14	15	16
19	20	21	22	23
26	27	28	29	30

THÁNG 11 NĂM 2026

T2	T3	T4	T5	T6
2	3	4	5	6
9	10	11	12	13
16	17	18	19	20
23	(24)	(25)	(26)	(27)
30				

THÁNG 12 NĂM 2026

T2	T3	T4	T5	T6
	1	2	3	4
7	8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	23	(24)	(25)
(28)	(29)	(30)	(31)	

THÁNG 01 NĂM 2027

T2	T3	T4	T5	T6
				(1)
4	5	6	7	8
11	12	13	14	15
(18)	19	20	21	22
25	26	27	28	29

THÁNG 02 NĂM 2027

T2	T3	T4	T5	T6
1	2	3	4	5
8	9	10	11	12
15	16	17	18	19
22	23	24	25	26

THÁNG 03 NĂM 2027

T2	T3	T4	T5	T6
1	2	3	4	5
8	9	10	11	12
(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
22	23	24	25	26
29	30	31		

THÁNG 04 NĂM 2027

T2	T3	T4	T5	T6
			1	2
5	6	7	8	9
12	13	14	15	16
19	20	21	22	23
26	27	28	29	30

THÁNG 05 NĂM 2027

T2	T3	T4	T5	T6
3	4	5	6	7
10	11	12	13	14
17	18	19	20	21
24	25	26	27	28
(31)				

THÁNG 06 NĂM 2027

T2	T3	T4	T5	T6
	1	2	3	4
7	8	9	10	(11)
14	15	16	17	(18)
21	22	23	24	(25)
28	29	30		

LƯU Ý: Do các cuộc thảo luận về ngân sách vẫn đang diễn ra, lịch này có thể được thay đổi theo quyết định của Hội đồng Giáo dục và/hoặc Ban Quản trị.